

HUYỆN ỦY TÂY SƠN
BAN TỔ CHỨC

*

Số 558-CV/BTCHU

V/v kiểm điểm, đánh giá, xếp loại
chất lượng năm 2022

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tây Sơn, ngày 07 tháng 11 năm 2022

- Kính gửi:*
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
 - Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện,
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
 - Các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
 - Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng.

Thực hiện Công văn số 1913-CV/BTCTU ngày 31/10/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Công văn số 283-CV/HU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022; Ban Tổ chức Huyện ủy đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2022, như sau:

1. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2022 tiếp tục thực hiện theo Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, Công văn số 283-CV/HU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Các đảng ủy cơ sở cụ thể hóa nội dung, tiêu chí đánh giá, định lượng hóa mức độ đạt được (theo 4 cấp độ: Xuất sắc, tốt, trung bình, kém) và tiêu chuẩn từng mức chất lượng (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) cho phù hợp với từng loại hình chi bộ trực thuộc.

2. Nội dung, phương pháp và thời gian kiểm điểm

2.1. Nội dung

(1) Đối với tập thể: Phải kiểm điểm, đánh giá đầy đủ, nghiêm túc nội dung theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCHU ngày 20/10/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy

về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021. Ngoài ra, tập trung kiểm điểm việc quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 22/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kế hoạch số 60-KH/HU ngày 07/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

Khi kiểm điểm phải làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân mỗi thành viên, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

(2) Đối với cá nhân: Phải kiểm điểm đầy đủ, nghiêm túc nội dung theo Hướng dẫn số 04-HD/BTCHU ngày 20/10/2021 của Ban Tổ chức Huyện ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021. Đồng thời, tập trung kiểm điểm làm rõ trách nhiệm cá nhân trong việc khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Phương pháp

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định bằng hình thức phù hợp. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Đối với những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” thì tổ chức đảng cấp trên phải kịp thời xem xét, gợi ý nội dung kiểm điểm bằng văn bản, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm để chấn chỉnh, xử lý; yêu cầu báo cáo giải trình; thông báo lịch làm việc và trực tiếp dự, chỉ đạo việc kiểm điểm.

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Đảng ủy, chi ủy cơ sở gợi ý kiểm điểm tập thể, cá nhân trong đảng bộ, chi bộ.

- Đối với cấp ủy, tổ chức đảng và cá nhân không có nội dung gợi ý kiểm điểm, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và cá nhân; báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên để cho ý kiến về thời gian và phân công cấp ủy dự kiểm điểm. Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy Quyết định thành lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Trong quá trình kiểm điểm, nếu phát hiện tập thể hoặc cá nhân có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và biểu hiện vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước thì dừng việc kiểm điểm để kiểm tra, thanh tra, kết luận làm rõ và xử lý kịp thời theo quy định.

- Đối với các trường hợp tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật mà tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì chỉ xem xét, quyết định xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ” theo quy định.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

2.3. Thời gian

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được tiến hành trước khi tổng kết năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, các tập thể lãnh đạo, quản lý hoàn thành kiểm điểm đánh giá, xếp loại trước *ngày 31/12/2022*.

3. Về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên

3.1. Đối với tổ chức đảng

Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại chất lượng "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu để xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng:

- Đảng ủy cơ sở xét tặng giấy khen cho chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm 2022.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xét tặng giấy khen cho tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu trong năm 2022; xét tặng giấy khen cho chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền (2018 - 2022).

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền (2018 - 2022); xét tặng bằng khen và cờ cho tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tiêu biểu 5 năm liền (2018 - 2022).

3.2. Đối với đảng viên

Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng:

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" trong năm 2022.

- Ban Thường vụ Huyện ủy xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền (2018 - 2022).

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" 5 năm liền (2018 - 2022).

3.3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng 5 năm liền gồm:

Tờ trình của cấp ủy, chi bộ; báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên được đề nghị khen thưởng (có xác nhận của cấp ủy, chi bộ); các báo cáo, phiếu phân tích đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng, bản thẩm định tổ chức đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cấp ủy và các quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từng năm (2018, 2019, 2020, 2021 và 2022) của cấp có thẩm quyền.

4. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên năm 2022

4.1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên

- Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên năm 2022.

- Các biểu mẫu thống kê: Biểu 6A, biểu 6B, biểu 6D, biểu 6E, biểu 6F.

4.2. Hồ sơ kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý gồm:

- (1) Tờ trình của cấp ủy.
- (2) Báo cáo kiểm điểm tập thể.
- (3) Bản kiểm điểm cá nhân.
- (4) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (đối với cá nhân).
- (5) Trích biên bản hội nghị kiểm điểm.
- (6) Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- (7) Văn bản gợi ý kiểm điểm tập thể và cá nhân (nếu có).
- (8) Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân liên quan và các văn bản khác (nếu có).
- (9) Hồ sơ giải quyết khiếu nại về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại (nếu có).

Các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và hồ sơ đề nghị khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên về Ban Tổ chức Huyện ủy **trước ngày 10/01/2023** để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Thường vụ Huyện ủy (b/c),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Tổ cấp ủy,
- Lãnh đạo, chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Lưu Ban Tổ chức Huyện ủy.

TRƯỞNG BAN



Trần Đình Đăng

Chia theo các loại hình tổ chức cơ sở đảng

STT	Tiêu chí	Tổng số	Xã	Thị trấn	Cơ quan Đảng, MTTQ, tổ chức CT-XH	Cơ quan Nhà nước	Đơn vị sự nghiệp công lập	Quân đội	Công an	DN có vốn Nhà nước			HTX	Tổ chức đảng khác	
										Tổng số	NN năm giữ 100% vốn điều lệ	NN năm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên			NN năm giữ dưới 50% vốn điều lệ
1	2	3=4+5+6+7+8+9+10+11+15+16	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13+14	12	13	14	15	16
B	TỔ CHỨC ĐẢNG TRỰC THUỘC														
	CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY CƠ SỞ														
1	Số có đến cuối năm (1=2+3)														
2	Số đã đánh giá, xếp loại chất lượng														
-	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ														
-	Hoàn thành tốt nhiệm vụ														
-	Hoàn thành nhiệm vụ														
-	Không hoàn thành nhiệm vụ														
3	Số chưa đánh giá, xếp loại chất lượng														
	<i>Trong đó: Số mới thành lập dưới 6 tháng</i>														

NGƯỜI LẬP BIỂU

..... ngày... tháng... năm...
T/M.....

THÔNG KÊ
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN
NĂM

Biểu số 6B - BTCTW

STT	Tiêu chí	Tổng số	Chia theo các loại hình tổ chức cơ sở đảng												
			Xã	Thị trấn	Cơ quan Đảng, MTTQ, tổ chức CT-XH	Cơ quan nhà nước	Đơn vị sự nghiệp công lập	Quân đội	Công an	DN có vốn			HTX	Tổ chức đảng khác	
										Tổng số	NN Năm giữ 100% vốn điều lệ	NN Năm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên			NN Năm giữ dưới 50% vốn điều lệ
1	Số có mặt đến thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng (1=2+3+4)	$3=4+5+6+7+8+9+10+11+15+16$	4	5	6	7	8	9	10	$11=12+13+14$	12	13	14	15	16
2	Số được miễn đánh giá, xếp loại chất lượng														
3	Số chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng														
4	Số đã đánh giá, xếp loại chất lượng														
-	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ														
-	Hoàn thành tốt nhiệm vụ														
-	Hoàn thành nhiệm vụ														
-	Không hoàn thành nhiệm vụ														
Trong đó			Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái												
			Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu												
đó			Đảng viên là công chức, viên chức xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ												
			Bị xử lý kỷ luật trong năm												
			Khác												

NGƯỜI LẬP BIỂU

... ngày... tháng... năm...
T/M.....

ĐẢNG BỘ HUYỆN TÂY SƠN
ĐẢNG ỦY / CHI BỘ.....

THỐNG KÊ
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
NĂM

Biểu số 6Đ - BTCTW

STT	Tiêu chí	Tổng số	Ban Chấp hành	Ban Thường vụ	Tập thể lãnh đạo, quản lý khác
1	2	3	4	5	6
	Ở CẤP CƠ SỞ				
1	Số có đến cuối năm (1=2+3)				
2	Số chưa đánh giá, xếp loại chất lượng				
3	Số đã đánh giá, xếp loại chất lượng				
-	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ				
-	Hoàn thành tốt nhiệm vụ				
-	Hoàn thành nhiệm vụ				
-	Không hoàn thành nhiệm vụ				
<i>Trong đó</i>	Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái...				
	Địa phương, TC, CQ, đơn vị trực tiếp LĐ, QL hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu...				
	Các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100%				
	Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật				
	Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên				
	Khác				

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày... tháng... năm...

T/M.....

DẢNG BỘ HUYỆN TÂY SƠN

DẢNG ỦY / CHI BỘ.....

THÔNG KÊ
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
NĂM

Biểu số 6E - BTCTW

STT	Chức danh	Tổng số có đến cuối năm	Tổng số chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng	Tổng số đã được đánh giá, xếp loại chất lượng	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng				Ghi chú	
					Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ		
/		2	3	4	5 = 6+7+8+9	6	7	8	9	10
1	Bí thư									
2	Phó bí thư									
3	Ủy viên Ban chấp hành / Chi ủy viên									
	<i>Tổng cộng (1)+(2)+(3)</i>									

NGƯỜI LẬP BIỂU

..., ngày... tháng... năm...
T/M.....

ĐẢNG BỘ HUYỆN TÂY SƠN
ĐẢNG ỦY / CHI BỘ.....

THỐNG KÊ
KẾT QUẢ KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH
NĂM

Biểu số 6F - BTCTW

TT	Nội dung	Tập thể	Đảng viên	Ghi chú
	Tổng số			
I	Số lượng thuộc đối tượng phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình			
1	Số lượng đã kiểm điểm tự phê bình và phê bình			
2	Số lượng chưa kiểm điểm tự phê bình và phê bình			
	<i>Trong đó:</i>			
2.1	Đảng viên mới kết nạp dưới 6 tháng	 		
2.2	Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng (đối với cấp ủy viên)	 		
2.3	Lý do khác			
II	Số lượng không thuộc đối tượng phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình			
	<i>Trong đó:</i>			
1	Số tập thể thành lập mới		 	
2	Đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng	 		
3	Đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng	 		
III	Số được gợi ý kiểm điểm			
	<i>Trong đó:</i>			
1	Thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quản lý			
2	Thuộc diện đảng ủy cơ sở quản lý			

NGƯỜI LẬP BIỂU

..., ngày... tháng... năm...
T/M.....